

THÔNG BÁO

**Kết quả điểm thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức
huyện Thanh Trị năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 27/6/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trị về tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trị năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND huyện Thanh Trị về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trị năm 2023;

Hội đồng xét tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trị thông báo kết quả điểm thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trị năm 2023 như sau:

1. Kết quả điểm thi vòng 2

(Chi tiết theo danh sách đính kèm)

2. Đăng ký phúc khảo điểm thi vòng 2

- Thí sinh có nhu cầu đề nghị chấm phúc khảo môn thi nghiệp vụ chuyên ngành vòng 2 thì làm đơn đề nghị gửi thư ký Hội đồng tuyển dụng tổng hợp (đồng chí Đặng Thành Nhiên chuyên viên Phòng Nội vụ huyện Thanh Trị) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 06/11/2023 đến hết ngày 21/11/2023.

- Phí phúc khảo là 150.000 đồng/bài thi, nộp tại bộ phận Kế toán Phòng Nội vụ huyện Thanh Trị.

(Đính kèm mẫu đơn đề nghị chấm phúc khảo)

3. Lưu ý về việc xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trị năm 2023

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trị năm 2023 được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP. Cụ thể như sau:

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

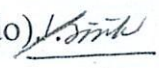
- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 2 Mục IV Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 27/6/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trị về tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trị năm 2023, lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì



người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

Thông báo này được niêm yết tại trụ sở của Phòng Nội vụ huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và công khai đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì địa chỉ: <https://thanhtri.soctrang.gov.vn> (tại mục thông báo) 

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT, PCT. UBND huyện;
- Thành viên Ban giám sát;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: HĐTD (PNV).

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Văn Ngàn**



DANH SÁCH THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐIỂM THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH (VÒNG 2)
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC HUYỆN THANH TRỊ NĂM 2023
(Đính kèm Thông báo số 511/TB-HĐTDVC ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thanh Trị)



STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Điểm ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO																
I. VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG III																
Trường mầm non Hoa Hồng, tổng số đăng ký dự tuyển 2 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 04 giáo viên)																
1	Tô Ngọc Bích Nghiệp		05/05/2001	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Hoa Hồng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			92,5		92,5	
2	Nguyễn Thị Hồng Mãi		07/08/1998	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Hoa Hồng	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			91,5		91,5	
Trường Mầm non Vĩnh Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển: 3 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 07 giáo viên)																
3	Trần Thị Mỹ Xuyên		01/01/1995	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa học vừa làm	Khá			90,0		90,0	
4	Hồ Ngọc Hân		28/04/2022	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Lợi	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			94,0		94,0	
5	Huỳnh Thị Mỹ Ái		26/11/1995	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Lợi	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa học vừa làm	Giỏi			86,0		86,0	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc												
		Nam	Nữ		Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
							Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
Trường Mầm non Vĩnh Thành, tổng số đăng ký dự tuyển:					3 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 08 giáo viên)											
6	Trần Thị Cẩm Giang		30/12/1994	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Thành	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			75,5		75,5	
7	Thái Kim Ngân		14/12/2002	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Thành	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			78,5		78,5	
8	Trịnh Thị Hằng		30/4/1999	Khmer	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Vĩnh Thành	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	80,5	5	85,5	
Trường Mầm non Lâm Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:					4 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 08 giáo viên)											
9	Nguyễn Thị Tình Làng		30/12/1998	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Lâm Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá			87,0		87,0	
10	Lâm Thị Mỹ Hào		07/9/2002	Khmer	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Lâm Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	83,0	5	88,0	
11	Tạ Duy Linh		21/6/2001	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Lâm Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình			86,0		86,0	
12	Mai Thị Mỹ Diễm		19/02/1996	Khmer	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Lâm Tân	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa học vừa làm	Khá		Dân tộc thiểu số	90,0	5	95,0	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
Trường Mầm non Thạnh Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:					3 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 03 giáo viên)											
13	Danh Thị Ánh Xuân		26/01/2001	Khmer	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Thạnh Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	87,0	5	92,0	
14	Ngô Thị Ngọc Giàu		13/12/2002	Khmer	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Thạnh Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	76,0	5	81,0	
15	Quách Thanh Thúy		01/01/1997	Khmer	Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)	Trường Mầm non Thạnh Tân	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	77,0	5	82,0	
II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III																
A GIÁO VIÊN TIỂU HỌC																
Trường Tiểu học Thạnh Tân 1, tổng số đăng ký dự tuyển:					02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 02 giáo viên)											
16	Lê Thị Thúy An		10/5/1998	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Vừa học vừa làm	Khá			Vắng			Vắng
17	Phạm Thị Huyền Trân		01/05/1995	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Chính quy	Khá			60,5		60,5	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
Trường Tiểu học Lâm Kiết, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 02 giáo viên)											
18	Thạch Thị Thu Thảo		25/10/1996	Khmer	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Kiết	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Liêng thông	Khá		Dân tộc thiểu số	56,0	5	61,0	
Trường Tiểu học Lâm Tân 1, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 03 giáo viên)											
19	Kim Minh Quan	14/7/1993		Khmer	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Tân 1	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	61,25	5	66,25	
B	GIÁO VIÊN TIẾNG ANH TIỂU HỌC															
Trường Tiểu học Phú Lộc 1, tổng số đăng ký dự tuyển:					02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
20	Nguyễn Khánh Bằng		17/8/1994	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Phú Lộc 1	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá			63,25		63,25	
21	Trịnh Thị Kim Tiến		07/9/2000	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Phú Lộc 1	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá			57,75		57,75	
Trường Tiểu học Hưng Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:					04 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 02 giáo viên)											
22	Trần Quang Trung	20/01/1995		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá			54,0		54,0	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc												
		Nam	Nữ		Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
							Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
23	Lê Thúy Vinh		16/02/1993	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Trung bình			59,25		59,25	
24	Đỗ Thùy Dương		09/11/1989	Khmer	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Trung bình		Dân tộc thiểu số	50,0	5	55,0	
25	Trương Thị Như Ngọc		06/6/1999	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá			78,25		78,25	
Trường Tiểu học Châu Hưng 1, tổng số đăng ký dự tuyển: 01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)																
26	Trương Tuyết Nghi		22/7/1999	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Châu Hưng 1	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Giỏi			85,25		85,25	
Trường Tiểu học Lâm Tân, tổng số đăng ký dự tuyển: 02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)																
27	Lý Kim Tùng		09/11/1990	Khmer	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Tân	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Khá		Dân tộc thiểu số	65,5	5	70,5	
28	Dương Mỹ Đông		17/7/1995	Khmer	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Lâm Tân	Đại học	Sư phạm tiếng anh	Vừa học vừa làm	Trung bình		Dân tộc thiểu số	64,25	5	69,25	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
C	GIÁO VIÊN TIN HỌC TIỂU HỌC															
Trường Tiểu học Hưng Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
29	Lê Thị Mỹ Tiên		19/02/1992	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Đại học	Tin học	Chính quy	Trung bình khá	Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm		79,0		79,0	
D	GIÁO VIÊN THỂ DỤC TIỂU HỌC															
Trường Tiểu học Thạnh Tân 1 tổng số đăng ký dự tuyển:					03 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
30	Trần Trúc Oanh		01/01/1993	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Giỏi			78,0		78,0	
31	Thạch Thanh Điền	28/05/1988		Khmer	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	23,0	5	28,0	Dưới 50 điểm
32	Trần Khang Kiều	19/11/1994		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Trường Tiểu học Thạnh Tân 1	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Khá			68,0		68,0	
III. VỊ TRÍ VIỆC LÀM GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III																
A	GIÁO VIÊN DẠY MÔN THỂ DỤC															
Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị, tổng số đăng ký dự tuyển:					05 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
33	Triệu Trường Em	01/5/1991		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Sư phạm Thể dục - Thể thao	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	58,0	5	63,0	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc												
		Nam	Nữ		Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
							Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
34	Trương Piên	19/6/1996		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	36,0	5	41,0	Dưới 50 điểm
35	Châu Thanh Tâm	15/3/1988		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Sư phạm Thể dục - Thể thao	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	10,0	5	15,0	Dưới 50 điểm
36	Hứa Thanh Tiền	03/03/1990		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	28,0	5	33,0	Dưới 50 điểm
37	Liêu Sa Quanh Na Luân	01/10/1992		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	51,0	5	56,0	
B	GIÁO VIÊN DẠY MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN															
Trường trung học cơ sở Thạnh Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:					06 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
38	Lâm Ngọc Ngân		24/02/1999	Hoa	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	77,0	5	82,0	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc												
		Nam	Nữ		Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
							Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
39	Trần Thị Phương Thúy		12/3/1996	Kinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Khá			59,0		59,0	
40	Lý Huynh	23/10/1992		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	76,5	5	81,5	
41	Quách Kim Giàu		34667	Hoa	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	56,0	5	61,0	
42	Đinh Thị Yến Ngọc		19/02/1992	Kinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Giỏi			84,5		84,5	
43	Lương Văn Út	06/8/1992		Kinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Giáo dục công dân	Chính quy	Giỏi			60,0		60,0	
C	GIÁO VIÊN DẠY MÔN NGỮ VĂN															
Trường Trung học cơ sở Lâm Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:					04 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
44	Ngô Thị Thúy Duy		30/10/1995	Kinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Tân	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Xuất sắc		Con thương binh	92,0	5	97,0	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
45	Nguyễn Thị Thảo Nguyên		01/12/1995	Kinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Tân	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Xuất sắc			82,5		82,5	
46	Yên Thị Mỹ Trinh		10/8/1991	Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Tân	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	58,5	5	63,5	
47	Lý Trường Đăng	11/5/1993		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Tân	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	85,0	5	90,0	
D GIÁO VIÊN DẠY MÔN VẬT LÝ																
Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tuấn Túrc, tổng số đăng ký dự tuyển: 03 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)																
48	Thạch Thị Thu Nguyên		11/10/1991	Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tuấn Túrc	Đại học	Sư phạm Vật lý	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	84,5	5	89,5	
49	Lâm Thìn	25/02/1991		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tuấn Túrc	Đại học	Sư phạm Vật lý - Công nghệ	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	80,0	5	85,0	
50	Thạch Hy	18/12/1992		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tuấn Túrc	Đại học	Sư phạm Vật lý	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	72,0	5	77,0	

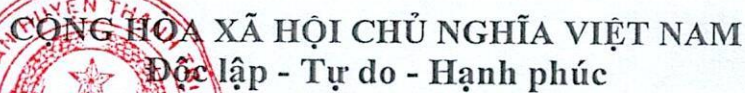
STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
E	GIÁO VIÊN DẠY MÔN ĐỊA LÝ															
Trường trung học cơ sở Thạnh Tân, tổng số đăng ký dự tuyển:					03 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
51	Lâm Thị Lệ Trinh		15/11/1992	Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Địa lý	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	69,0	5	74,0	
52	Nguyễn Thị Mỹ Nhân		12/12/1996	Kinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Địa lý	Chính quy	Khá			Vắng			Vắng
53	Nguyễn Thị Bích Ngọc		11/6/1992	Kinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Thạnh Tân	Đại học	Sư phạm Địa lý	Chính quy	Giỏi			43,0		43,0	Dưới 50 điểm
F	GIÁO VIÊN DẠY MÔN LỊCH SỬ															
Trường trung học cơ sở Phú Lộc, tổng số đăng ký dự tuyển:					02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
54	Thạch Ngọc Phú	10/9/1989		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Phú Lộc	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	78,5	5	83,5	
55	Trần Thị Cẩm Tú		10/10/1992	Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường trung học cơ sở Phú Lộc	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Giỏi		Dân tộc thiểu số	69,0	5	74,0	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
G	GIÁO VIÊN DẠY MÔN ÂM NHẠC															
Trường Trung học cơ sở Lâm Kiết, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 giáo viên)											
56	Thạch Xi Ma	03/3/1993		Khmer	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.32)	Trường Trung học cơ sở Lâm Kiết	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	76,0	5	81,0	
H	NHÂN VIÊN GIÁO VỤ															
Trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 nhân viên giáo vụ)											
57	Nguyễn Thị Kim Tiếng		17/02/1991	Kinh	Giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.07.21)	Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở huyện Thạnh Trị	Cao đẳng	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá			88,0		88,0	
IV. VỊ TRÍ VIỆC NHÂN VIÊN TRƯỜNG HỌC																
A	VIÊN CHỨC Y TẾ TRƯỜNG HỌC															
Trường Mầm non Phú Lộc, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Y tế)											
58	Mai Thị Thiệt		04/10/1989	Kinh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trường Mầm non Phú Lộc	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Trung bình			79,0		79,0	
Trường Tiểu học Hưng Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:					02 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Y tế)											
59	Quách Ngọc Diễn		04/11/1994	Kinh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá			71,5		71,5	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
		Nam	Nữ				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
60	Trần Thị Thùy Trang		24/4/1986	Kinh	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trường Tiểu học Hưng Lợi	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá			45,5		45,5	Dưới 50 điểm
B	VIÊN CHỨC KẾ TOÁN TRƯỜNG HỌC															
Trường Mầm non Lâm Kiết, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Kế toán)											
61	Tăng Thị Núi		11/8/1987	Hoa	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Trường Mầm non Lâm Kiết	Đại học	Kế toán	Vừa học vừa làm	Trung bình		Dân tộc thiểu số	88,0	5	93,0	
Trường Tiểu học và trung học cơ sở Tuân Tức, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Kế toán)											
62	Phan Văn Ngoan	09/9/1984		Kinh	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Trường Tiểu học và trung học cơ sở Tuân Tức	Đại học	Kế toán	Vừa học vừa làm	Trung bình			63,5		63,5	
Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lợi, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Kế toán)											
63	Bành Quốc Thành	05/01/2000		Hoa	Kế toán viên trung cấp (06.032)	Trường Trung học cơ sở Vĩnh Lợi	Đại học	Kế toán	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	75,0	5	80,0	
V	VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP VĂN HÓA - THÔNG TIN															
Trung tâm Văn hoá - Thể thao - Truyền thanh huyện, tổng số đăng ký dự tuyển:					01 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 01 Huấn luyện viên)											
64	Đỗ Minh Khưa	12/11/1988		Khmer	Huấn luyện viên hạng III (V.10.01.03)	Trung tâm Văn hoá - Thể thao - Truyền thanh	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	80,0	5	85,0	

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc												
		Nam	Nữ		Chức danh nghề nghiệp cần tuyển (mã số)	Đơn vị tuyển dụng	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu tuyển dụng					Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi vòng 2			Ghi chú
							Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Yêu cầu khác		Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
VI VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP KHÁC																
Tổ xóa đói giảm nghèo, tổng số đăng ký dự tuyển:					08 thí sinh (chỉ tiêu tuyển dụng: 02 Chuyên viên)											
65	Hứa Thị Ngọc Trân		22/12/1996	Khmer	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Luật	Chính quy	Trung bình		Dân tộc thiểu số	15,0	5	20,0	Dưới 50 điểm
66	Dương Huy Đức	20/6/1976		Khmer	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Xây dựng Đảng chính quyền nhà nước	Vừa học vừa làm	Trung bình khá		Dân tộc thiểu số	77,0	5	82,0	
67	Trần Hưng Đạo	24/7/1993		Kinh	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Quản lý nhà nước	Chính quy	Trung bình khá			30,0		30,0	Dưới 50 điểm
68	Thạch Thị Hồng Mi		09/6/1995	Khmer	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Quản lý nhà nước	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	75,0	5	80,0	
69	Phan Hoài Phương	04/4/1992		Kinh	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Luật	Vừa học vừa làm	Trung bình		Con thương binh	71,0	5	76,0	
70	Huỳnh Trần Yến Nhi		27/12/1999	Hoa	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Quản lý nhà nước	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	38,0	5	43,0	Dưới 50 điểm
71	Sơn Thị Bích Loan		27/9/1995	Khmer	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Luật	Chính quy	Khá		Dân tộc thiểu số	22,0	5	27,0	Dưới 50 điểm
72	Nguyễn Ý Nguyễn	24/6/1994		Kinh	Chuyên viên (01.003)	Tổ xóa đói giảm nghèo	Đại học	Luật	Vừa học vừa làm	Trung bình		Bộ đội xuất ngũ	42,0	2,5	44,5	Dưới 50 điểm

Danh sách gồm 72 thí sinh.



Kính gửi: Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thạnh Trị năm 2023

Tôi tên:..... Sinh ngày:.....

Vị trí việc làm dự tuyển:.....

Đơn vị dự tuyển:.....

Số báo danh: Phòng thi:

Sau khi biết kết quả điểm thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức huyện Thạnh Trị năm 2023, tôi đề nghị Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Thạnh Trị chấm phúc khảo cho tôi bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

Tôi xin đóng phí chấm phúc khảo theo quy định. Trân trọng cảm ơn./.

Thanh Trì, ngày tháng năm 2023

Thí sinh đề nghị chấm phúc khảo

(Ký và ghi rõ họ tên)